

## Phụ lục 1

# NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 06/GPMT-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm)

### A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

#### 1. Nguồn phát sinh nước thải:

Nguồn số 1: Nước thải sinh hoạt của cán bộ công nhân viên cửa hàng, Nước thải sinh hoạt của khách hàng đỗ xăng.

Nguồn số 2: Nước rửa sàn, sân đường bê tông.

#### 2. Dòng nước thải xả vào nguồn tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

##### 2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải:

- Dòng số 01: Nước thải sinh hoạt của các CBCNV và khách hàng thải ra được xử lý bằng bể tự hoại 3 ngăn đạt Quy chuẩn QCVN 14:2008/BTNMT cột B. Cuối cùng nước này được dẫn về hố chứa sau đó tái sử dụng. Hiện tại khu vực dự án chưa có hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt nên chủ dự án tái sử dụng. Đến khi khu vực có hệ thống thu gom nước thải, đề nghị chủ dự án đầu nối lượng nước thải này vào hệ thống thoát chung.

- Dòng số 02: Nước thải rửa sàn, sân đường bê tông sau khi thu gom về các hố ga để lắng vớt dầu mỡ để lắng gạn và phân tách vớt dầu, sau khi đạt các thông số tại QCVN 29:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu (đối với cửa hàng không có dịch vụ rửa xe) sẽ được đầu nối ra hệ thống thoát nước mưa trên đường Phan Đăng Lưu.

##### 2.2. Vị trí xả nước thải:

- Dòng số 01: Nước thải sau xử lý được lưu chứa vào hố chứa dung tích  $1,44\text{m}^3$  sau đó tái sử dụng trong phạm vi dự án. Tọa độ X= 1281467; Y = 0579477 (Theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực  $1108^{\circ}15'$ , múi chiếu  $3^{\circ}$ ).

- Dòng số 02: Nước thải rửa sàn, sân đường bê tông sau khi thu gom về các hố ga để lắng vớt dầu mỡ. Tọa độ X = 1281445; Y = 0579523 (Theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực  $108^{\circ}15'$ , múi chiếu  $3^{\circ}$ ).

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất:  $2,54\text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$ , trong đó: Nước thải sinh hoạt:  $2\text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$  và nước rửa nền sân nhiễm dầu trong quá trình kinh doanh:  $0,54\text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$ .

2.3.1. Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: Liên tục (24 giờ).

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn tiếp nhận:



Chất lượng nước thải sinh hoạt sau khi xử lý phải đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường, phải đạt cột B, QCVN 14:2008/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt. Cụ thể như sau:

STT	Thông số	Đơn vị	QCVN 14:2008/BTNMT (cột B)
1	pH	-	5-9
2	BOD <sub>5</sub> (20 <sup>0</sup> C)	mg/l	50
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1.000
5	Sunfua (tính theo H <sub>2</sub> S)	mg/l	4.0
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
7	Nitrat (NO <sup>3-</sup> ) (tính theo N)	mg/l	50
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	10
10	Phosphat (PO <sub>4</sub> <sup>3-</sup> ) (tính theo P)	mg/l	10
11	Tổng Coliforms	MPN/100 ml	5.000

Chất lượng nước mưa và nước rửa nền sân nhiễm dầu trong quá trình kinh doanh sau khi xử lý phải đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường, phải đạt QCVN 29:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu (đối với cửa hàng không có dịch vụ rửa xe). Cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	CHXD không có dịch vụ rửa xe
1	pH	-	5,5 đến 9
2	TSS	mg/l	120
3	COD	mg/l	150
4	Dầu mỡ khoáng (tổng Hydrocarbon)	mg/l	30

## B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

### 1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

~

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

- Nước thải sinh hoạt CBCNV và khách hàng sau khi xử lý được tái sử dụng trong khuôn viên cơ sở.

- Nước rửa nền sân nhiễm dầu trong quá trình kinh doanh sau khi xử lý theo độ dốc thiết kế thoát ra hệ thống thoát nước mưa trên đường Phan Đăng Lưu.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Tóm tắt quy trình xử lý nước thải sinh hoạt: Nguồn phát sinh nước thải → Bể tự hoại 03 ngăn (2,5x1,8x1,5)m → Bể chứa nước sau xử lý (dung tích 1,44m<sup>3</sup>) → Tái sử dụng trong khuôn viên cơ sở.

- Hóa chất, vật liệu sử dụng: Chlorine.

- Tóm tắt quy trình xử lý nước rửa nền sân nhiễm dầu trong quá trình kinh doanh: Nguồn phát sinh nước thải → hố gạn dầu 3 ngăn để xử lý loại bỏ hoàn toàn lượng dầu lẫn trong nước, sau đó nước sau xử lý sẽ cho thoát ra tuyến thoát nước chung của khu vực nằm trên trục đường Phan Đăng Lưu.

1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:

- Khi xảy ra sự cố đối với nước thải, tiến hành rà soát các công trình, thiết bị thu gom để xác định nguyên nhân và đưa ra giải pháp khắc phục, cải tạo công trình, đồng thời báo với cơ quan có chức năng để phối hợp, quản lý.

**2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:**

- Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của Dự án bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại cột B của QCVN 14:2008/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và QCVN 29:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu (đối với cửa hàng không có dịch vụ rửa xe).

- Đảm bảo bố trí đủ kinh phí, nhân lực, thiết bị, hóa chất vận hành các công trình thu gom, xử lý nước thải tại Dự án.





**Phụ lục 2**

**YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,  
PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 06 /GPMT-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm)

**A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI**

**1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:**

**1.1. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:**

STT	Loại chất thải	Khối lượng (kg/ngày)
1	Rác thải sinh hoạt	8,2
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>8,2</b>

Thành phần chủ yếu là bao bì đựng thức ăn, thức ăn dư thừa, giấy,...

**1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:**

TT	Tên CTNH	Trạng thái tồn tại	Mã số CTNH	Số lượng trung bình (kg/năm)
1	Các thiết bị, linh kiện vi mạch điện tử thải (bóng đèn led các loại...)	Rắn	16 01 13	0,1
2	Dầu nhờn động cơ, hộp số và bôi trơn	Lỏng	17 02 03	0,4
3	Váng dầu từ bể gạt dầu	Lỏng	17 05 05	0,3
4	Hộp mực in có chứa các thành phần nguy hại	Rắn	08 02 04	0,2
5	Giẻ lau, găng tay, chất hấp thụ nhiễm xăng dầu	Rắn	18 02 01	0,3
6	Thùng kim loại thải nhiễm dầu	Rắn	18 01 02	01
7	Chai nhựa cứng thải nhiễm dầu	Rắn	18 01 03	01
<b>Tổng:</b>				<b>3,3</b>

**2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại:**

2

2.1. Thiết bị, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt: Cơ sở sẽ bố trí 02 thùng rác bằng nhựa có nắp đậy, dung tích 20 lít/thùng bố trí tại gian bán hàng và nhà làm việc, bên trong thùng rác có bao bì đựng rác. Cuối ngày, công nhân vệ sinh sẽ thu gom tập trung vào 01 thùng rác có dung tích 120 lít/thùng, đặt gần khu vệ sinh khách hàng để thuận tiện cho các khách hàng khi vào dùng nghỉ bỏ rác thải đúng nơi quy định.

Cơ sở sẽ ký hợp đồng với Công ty TNHH Xây dựng thương mại và sản xuất Nam Thành Ninh Thuận, đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý đúng quy định.

2.2. Thiết bị, công trình lưu giữ chất thải nguy hại: Chất thải nguy hại được thu gom vào các thùng chứa (có nắp đậy) riêng từng loại và được lưu chứa tại kho chứa có diện tích 5m<sup>2</sup>, xây bằng tường gạch, mái lợp tôn, nền láng xi măng; định kỳ chuyển giao cho các đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định

## **B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG:**

1. Thu gom, vận chuyển, xử lý các loại chất thải nguy hại, chất thải rắn thông thường phát sinh trong quá trình hoạt động của Dự án đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường, Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường.

2. Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố theo quy định tại Điều 122,124,125,126 Luật Bảo vệ môi trường.

3. Tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động, phòng cháy, chữa cháy và các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định pháp luật hiện hành. ~